

CÔNG TY CP AN PHÚ TNS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP AN PHÚ TNS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN PHU TNS VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AN PHU TNS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109202283

3. Ngày thành lập: 01/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

tầng 10 tòa nhà IDMC số 15 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903556223

Fax:

Email: vandat1013@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động + Các loại cửa tự động + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi + Hệ thống âm thanh + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí (Trừ: lắp đặt hệ thống nung điện, ván gỗ ép chân tường)	4329
4.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

5.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà; Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá; Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa - Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm đấu giá tài sản); - Môi giới mua bán hàng hóa (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
9.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
10.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán Bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
14.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Hoạt động tư vấn đầu tư; - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng. (Loại trừ hoạt động ủy thác, giám sát đầu tư tài chính, chứng khoán)	6619
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820(Chính)

16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; (Điều 154 Luật xây dựng số 50/QH/2014; (Điều 61 Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Thiết kế quy hoạch xây dựng; (Điều 47 Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Tư vấn Giám sát thi công xây dựng, kiểm định xây dựng (Điều 155 Luật xây dựng số 50/QH/2014; (Điều 66 Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; (Điều 151 Luật xây dựng số 50/QH/2014, Điều 62 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn Quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Điều 133 Luật xây dựng số 50/QH/2014; (Điều 67 Nghị định 59/2015/NĐ-CP) - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình (Điều 46 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); - Khảo sát xây dựng (Điều 59 Nghị định 59/2015/NĐ-CP); - Hoạt động đo đạc bản đồ (Nghị định 45/2015 Nghị định về đo đạc và bản đồ)	7110
17.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ hoạt động điều tra)	7320
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Không bao gồm hoạt động thiết kế công trình)	7410
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hoạt động hợp báo)	8230
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu -Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh(Điều 28 - Luật thương mại năm 2005) -Hoạt động thương mại điện tử (Nghị định 25/2013/NĐ-CP)	8299

6. Vốn điều lệ: 4.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 400.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ DUNG	Trại Cúp, Thị trấn Bá Hiến, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	20,000	026193003345	
			Tổng số	80.000	800.000.000	20,000		
2	CÙ THANH VÂN	Thống Nhất 4, Phường Quảng Vinh, Thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	20,000	038092011437	
			Tổng số	80.000	800.000.000	20,000		
3	KIỀU VĂN ĐẠT	Lưu Phúc Mỹ, Xã Tượng Lĩnh, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	40,000	035091004283	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	40,000		
4	CÙ THỊ VÂN	Hoàng Nê, Xã Yên Hồng, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	20,000	036191006932	
			Tổng số	80.000	800.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: KIỀU VĂN ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/07/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035091004283

Ngày cấp: 07/08/2019

Nơi cấp: cục CS QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lưu Phúc Mỹ, Xã Tự Lập, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Nhà G1013 tòa HH2 chung cư Xuân Mai Complex, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội